|  |
| --- |
|  |

|  |  |
| --- | --- |
| **TTRƯỜNG: THCS ĐỨC GIANG**  **Năm học 2021 – 2022** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KỲ I Môn: Ngữ văn 9** |

**I. Văn học**

**1. Các văn bản:­­**

- Phong cách Hồ Chí Minh

- Đấu tranh cho một thế giới hòa bình

- Chuyện người con gái Nam Xương (Nguyễn Dữ)

- Hoàng Lê nhất thống chí – hồi 14 (Ngô gia văn phái)

- Truyện Kiều (Các đoạn trích: “Chị em Thúy Kiều”, “Kiều ở lầu Ngưng Bích” (Nguyễn Du).

- Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga ( Nguyễn Đình Chiểu )

- Đồng chí ( Chính Hữu )

- Bài thơ về tiểu đội xe không kính ( Phạm Tiến Duật )

- Đoàn thuyền đánh cá

- Bếp lửa (Bằng Việt)

-Làng (Kim Lân)

- Lặng lẽ Sapa ( Nguyễn Thành Long)

-Chiếc lược ngà.( Nguyễn Quang Sáng)

**2. Yêu cầu:**

- **Văn bản nhật dụng:**

+ Cần nắm được tên tác giả, xuất xứ, bố cục và chủ đề…Từ đó HS tự thu nhận, tích lũy những hiểu biết cơ bản về văn hóa, xã hội.

+ Cần hiểu cách xây dựng hệ thống luận điểm, nghệ thuật nghị luận đặc sắc, cách sử dụng ngôn ngữ…và tập vận dụng vào việc viết văn.

\*HS lập bảng thống kê theo mẫu sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên VB** | **Thể loại** | **Phương thức BĐ** | **Nội dung chính** | **Nghệ thuật** |
|  |  |  |  |  |  |

**- Văn học trung đại:**

+ Cần nắm được kiến thức cơ bản về tác giả, thể loại của tác phẩm, hiểu ý nghĩa nhan đề, tóm tắt được nội dung cốt truyện.

+ Đối với các đoạn trích và tác phẩm truyện trung đại: cần nắm vững hướng phân tích nhân vật, khái quát được chủ đề tác phẩm…chú ý đặc trưng thể loại để thấy được đóng góp về tư tưởng và nghệ thuật của từng tác giả.

+ Đối với các truyện thơ, cần nắm được vị trí của từng đoạn trích trong cốt truyện, bố cục, cách phân tích, giá trị nội dung và nghệ thuật …

+ Từ các tác phẩm đã học, cần khái quát được một số vấn đề chung như: phẩm chất và số phận của người phụ nữa trong thời kì chế độ phong kiến suy tàn, những biểu hiện phong phú sâu sắc của cảm hứng nhân đạo.

\*HS lập bảng thống kê theo mẫu sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tác phẩm/ Đoạn trích** | **Tác giả** | **Hoàn cảnh sáng tác/ Xuất xứ** | **Thể loại** | **Bố cục** | **Nội dung** | **Nghệ thuật** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

**-Thơ hiện đại:**

**+**  Học thuộc các bài thơ.

+ Nhận biết tên tác giả và tác phẩm, xuất xứ, hoàn cảnh sáng tác, đề tài, chủ đề, cảm xúc chủ đạo, mạch cảm xúc, bố cục.

+ Hiểu được ý nghĩa nhan đề bài thơ.

+ Nêu được ý nghĩa của chi tiết, hình ảnh, biện pháp nghệ thuật đặc sắc của văn bản.

+ Khái quát giá trị nội dung ( nói lên điều gì về con người, cuộc sống…) và đặc sắc nghệ thuật của bài thơ (sử dụng ngôn từ, sáng tạo hệ thống hình ảnh, cách thể hiện cảm xúc, giọng điệu, thể loại…).

+ Từ các tác phẩm thơ hiện đại đã học, có thể khái quát một số vấn đề chung như: vẻ đẹp của hình tượng người lính, tình cảm gia đình…

\*HS lập bảng thống kê theo mẫu sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tác phẩm** | **Tác giả** | **Hoàn cảnh sáng tác/ Xuất xứ** | **Nhan đề** | **Nội dung** | **Nghệ thuật** |
|  |  |  |  |  |  |  |

**II. Tiếng Việt**

1. Lời dẫn trực tiếp, lời dẫn gián tiếp

2. Các phương châm hội thoại

3. Các biện pháp tu từ từ vựng

4. Các kiểu câu

5. Đối thoại độc thoại và độc thoaij nội tâm.

\* Yêu cầu: HS nắm vững kiến thức và kỹ năng Tiếng Việt thông qua việc nhận diện, nêu được vai trò và tác dụng, biết vận dụng các đơn vị Tiếng Việt trong thực hành nói và viết.

**III. Tập làm văn:**

1.Nghị luận văn học

2. Văn thuyết minh.

3. Văn tự sự.

\* Yêu cầu: HS viết được đoạn văn hoàn chỉnh, có kết hợp yêu cầu tiếng Việt đối với đoạn nghị luận văn học, thuyết minh, tự sự.

4. Nghị luận xã hội: bước đầu HS nắm được ý nghĩa, vai trò về 1 vấn đề xã hội và liên hệ với bản thân.